

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt Nhà máy thủy điện Bản Lải, tỉnh Lạng Sơn của Công ty Cổ phần điện Trường Thịnh Bản Lải và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần điện Trường Thịnh Bản Lải (có địa chỉ: Số 15, đường Đinh Tiên Hoàng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

- Tên công trình: Nhà máy thủy điện Bản Lải.
- Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.
- Nguồn nước khai thác, sử dụng: sông Kỳ Cùng (hồ chứa nước Bản Lải).
- Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Xã Sào Viên, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.
 - Tọa độ (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3°) các hạng mục chính của công trình:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Cửa lấy nước	2402542	475993
2	Nhà máy thủy điện	2402685	475996

5. Chế độ khai thác: Nhà máy thủy điện Bản Lải khai thác lượng nước từ hồ chứa nước Bản Lải để phát điện sau khi hồ chứa nước Bản Lải đã đảm bảo các yêu cầu cấp nước và tạo nguồn theo nhiệm vụ của hồ.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 7 MW, lưu lượng lớn nhất qua nhà máy thủy điện là 32,0 m³/s.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Nhà máy thủy điện Bản Lải xây dựng bên bờ trái, ngay sau tuyến đập Bản Lải, nước từ hồ Bản Lải qua cửa lấy nước theo nhánh dẫn riêng vào nhà máy để phát điện, nước sau phát điện được xả trả lại sông Kỳ Cùng tại vị trí ngay sau đập.

8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

Điều 2. Công ty Cổ phần điện Trường Thịnh Bản Lải chỉ được phép khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Chỉ được khai thác, sử dụng nước khi Nhà máy thủy điện Bản Lải đã được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận kết quả nghiệm thu, đưa công trình đi vào sử dụng theo quy định.

2. Thực hiện đúng các quy định của quy trình vận hành hồ chứa nước Bản Lải được cơ quan có thẩm quyền ban hành; tuân thủ theo lệnh vận hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

3. Bảo đảm việc vận hành Nhà máy thủy điện Bản Lải không làm thay đổi chế độ vận hành và ảnh hưởng đến các nhiệm vụ giảm lũ, cấp nước cho nông nghiệp, duy trì dòng chảy tối thiểu và các mục đích sử dụng nước khác của hồ chứa nước Bản Lải được quy định trong quy trình vận hành hồ chứa nước Bản Lải. Trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước phải ưu tiên nguồn nước phục vụ cho các mục đích sử dụng nước của hồ chứa nước Bản Lải.

4. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành giữa hồ chứa nước Bản Lải và Nhà máy thủy điện Bản Lải, trong đó làm rõ trách nhiệm, phương án phối hợp vận hành trong việc điều tiết nước hồ chứa nước Bản Lải để đảm bảo các nhiệm vụ của hồ chứa và các yêu cầu về giảm lũ, duy trì dòng chảy tối thiểu, cấp nước cho hạ du, không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo và cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, số liệu vận hành của Nhà máy thủy điện Bản Lải. Khi xảy ra sự cố không thể vận hành, phải phối hợp với đơn vị quản lý hồ chứa nước Bản Lải có giải pháp bảo đảm nguồn nước cho các nhu cầu sử dụng nước khác phía hạ du công trình.

5. Thực hiện việc lắp đặt thiết bị quan trắc tự động; quan trắc, giám sát trực tuyến lưu lượng phát điện của Nhà máy thủy điện Bản Lải theo quy định; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

6. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành nhà máy, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; phối hợp thực hiện quan trắc, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

7. Phối hợp với đơn vị quản lý hồ chứa nước Bản Lải thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, mưa lũ lớn, lũ ống, lũ quét, lũ bùn đá, sạt lở đất, các loại hình thiên tai và xây dựng phương án để bảo đảm vận hành công trình an toàn, đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

8. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

9. Trường hợp do việc thi công, xây dựng và vận hành Nhà máy thủy điện Bản Lải gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất của người dân địa phương ở phía thượng và hạ lưu công trình thì phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả kịp thời và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

10. Phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hồ chứa nước Bản Lải thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan ở khu vực hạ lưu đập trước khi vận hành xả lũ qua tràn hoặc bắt đầu vận hành xả nước qua phát điện.

11. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

12. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

13. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

14. Ngay sau khi Nhà máy thủy điện Bản Lải đi vào vận hành, phải thông báo cho Cục Quản lý tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan để theo dõi, giám sát.

15. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công trình bắt đầu vận hành, phải nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định; nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

16. Sau khi công trình đi vào vận hành, định kỳ hằng năm (trước ngày 30 tháng 01), báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của Nhà máy thủy điện Bản Lải về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn theo quy định.

Điều 3. Công ty Cổ phần điện Trường Thịnh Bản Lải được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần điện Trường Thịnh Bản Lải còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ TNMT;
- Trung tâm QH&ĐT TNN quốc gia (để cập nhật dữ liệu);
- Sở TN&MT tỉnh Lạng Sơn;
- Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn;
- Công ty Cổ phần điện Trường Thịnh Bản Lải (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TNMT, HSCP_{TNN-NM-017.22} (02), TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành